

Số: 71 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 08 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/11/2020 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác và Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các cơ quan HCSN thuộc TW trên địa bàn tỉnh;
- Mặt trận và Đoàn thể tỉnh;
- Chánh, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, KGVXNV, ĐTQH, NCKSTTHC, TTTT;
- Lưu: VT, TH Hùng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban
Nhân dân tỉnh Bình
Thuận

Ngày ký:
08.01.2021
16:19:21+07:00

Nguyễn Ngọc Hai

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
05 năm 2021 – 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 71 /QĐ-UBND
Ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Để thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động với các nội dung cụ thể như sau:

I. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tập trung thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và các vùng; tiếp tục đà tăng trưởng không để bị “đứt gãy” do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

1.1. Khai thác tốt tiềm năng, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt đề án Trung tâm năng lượng, Kế hoạch hành động thực hiện đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương. Tham mưu dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; công nghiệp năng lượng và chế biến trở thành một trụ cột phát triển kinh tế của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*Năm 2021*). Mở rộng phát triển năng lượng sạch, nhất là năng lượng tái tạo ngoài khơi; kêu gọi thu hút đầu tư các dự án công nghiệp phụ trợ cho ngành năng lượng, các dự án sản xuất các thiết bị điện, linh kiện điện tử, lắp ráp máy móc, ô tô, xe máy,... Tiếp tục triển khai các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp phát triển công nghiệp bảo quản sau thu hoạch, phát triển công nghiệp chế biến theo hướng tăng sản phẩm có hàm lượng khoa học – công nghệ và giá trị gia tăng cao, nhất là công nghiệp chế biến nông – lâm – thủy sản và các sản phẩm lợi thế của tỉnh. Thực hiện tốt các chính sách khuyến công và các biện pháp hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo lập môi trường khởi

nghiệp, thúc đẩy liên kết hình thành mạng lưới sản xuất và phân phối hàng hóa đồng bộ.

- Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các công trình, dự án điện đang triển khai, trong đó tập trung hỗ trợ hoàn thành thi công và đưa vào hoạt động trong giai đoạn 2021-2025 ít nhất 6 nhà máy điện gió; phối hợp hỗ trợ ngành điện và các chủ đầu tư triển khai thực hiện các công trình điện 220kv, 110kv và lưới điện trung hạ thế trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp: Tân Bình 1, Nghĩa Hòa, Đông Hà, Nam Hà, Nam Hà 2 để thu hút các dự án đầu tư thứ cấp. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp đã có.

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp:

Đôn đốc các chủ đầu tư triển khai công tác đền bù giải tỏa đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp (KCN). Chuẩn bị đầy đủ các thủ tục để khởi công xây dựng KCN Sơn Mỹ 1, Sơn Mỹ 2, KCN Tân Đức, KCN - đô thị - dịch vụ Hàm Tân, La Gi phù hợp với điều kiện của tỉnh và quy định của pháp luật. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các KCN hiện có. Phối hợp với các sở ngành và các chủ đầu tư hạ tầng KCN thực hiện tốt các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các KCN theo hướng chủ động. Đặc biệt thu hút những nhà đầu tư thật sự có năng lực, dự án có công nghệ cao và thân thiện với môi trường.

1.2. Cơ cấu lại và phát triển nhanh ngành thương mại, dịch vụ, du lịch gắn kết phát triển các đô thị ven biển; đẩy mạnh phát triển kinh tế biển.

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

- Tích cực thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị (khóa XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Bình Thuận trở thành Trung tâm du lịch – thể thao biển mang tầm quốc gia giai đoạn 2021-2025; tham mưu dự thảo Nghị quyết về phát triển du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*Năm 2021*). Tập trung phát triển mạnh loại hình du lịch biển, giải trí; du lịch thám hiểm và thể thao. Từng bước phát triển loại hình du lịch chăm sóc sức khỏe và nghỉ dưỡng, du lịch công tác kết hợp nghỉ dưỡng. Nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch hiện có, tiếp tục mở rộng liên kết, tạo nhiều sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn, đẳng cấp cao; giữ vững hình ảnh du lịch Bình Thuận “An toàn - thân thiện - chất lượng”.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư các dự án dịch vụ du lịch; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư kiên quyết thu hồi các dự án không triển khai. Đẩy

mạnh tuyên truyền nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp và nhân dân trong việc xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh, an toàn cho khách du lịch; tạo dựng môi trường du lịch lành mạnh, văn minh, thân thiện. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Tập trung đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng vật chất, kỹ thuật du lịch; đầu tư hạ tầng giao thông tại Khu du lịch quốc gia Mũi Né, khu vực có tiềm năng du lịch, nâng cao khả năng kết nối giao thông tới các khu du lịch, điểm du lịch. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin, xúc tiến, quảng bá du lịch của tỉnh.

- Rà soát và đề nghị ký kết với các địa phương lân cận (Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Ninh Thuận, Lâm Đồng và một số địa phương khác) về các chương trình hợp tác phát triển du lịch.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại nội địa, thực hiện tốt các chương trình hợp tác, liên kết giữa tỉnh Bình Thuận với các tỉnh, thành, vùng, khu vực để hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm khách hàng, kênh phân phối nhằm phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý, theo dõi sát diễn biến thị trường, tham mưu điều tiết kịp thời, bảo đảm cung cầu hàng hóa, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt các dịp Lễ, Tết. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm cho người sản xuất và tiêu dùng, đảm bảo thực hành sản xuất tốt, giảm tối đa các nguy cơ nhiễm bẩn, ngộ độc thực phẩm. Vận động thu hút các tập đoàn, công ty phân phối nước ngoài vào đầu tư kinh doanh các loại hình bán buôn, bán lẻ quy mô lớn và hiện đại. Tổ chức tốt các kênh phân phối vật tư, hàng tiêu dùng; các chương trình bình ổn giá, tạo điều kiện phát triển thương mại ở khu vực miền núi, hải đảo. Tiếp tục triển khai tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường, củng cố và khai thác có hiệu quả các thị trường xuất khẩu truyền thống, khai thác các thị trường xuất khẩu trọng điểm nhằm giải quyết tốt đầu ra cho sản phẩm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh. Phối hợp triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế ban đêm.

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh; Kế hoạch sản xuất và tiêu dùng bền vững; tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Tiếp tục nâng cao năng lực vận tải, chất lượng phương tiện; nâng cấp cơ sở vật chất cũng như chất lượng phục vụ các tuyến vận tải cố định; thực hiện xã

hội hóa đầu tư xây dựng các bến xe, bãi đỗ xe. Phát huy vai trò của Cảng Quốc tế Vĩnh Tân, Cảng hàng không Phan Thiết, đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông (đoạn qua địa bàn tỉnh) để phát triển hệ thống dịch vụ logistics, vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không. Phát triển dịch vụ cảng biển gắn kết với các khu công nghiệp của địa phương. Xây dựng hoàn thiện các trục đường ven biển để thúc đẩy phát triển du lịch.

d) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Mở rộng các dịch vụ bưu chính trên nền tảng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Tăng cường quản lý việc xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng và chất lượng dịch vụ viễn thông. Ban hành các quy định nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển hạ tầng viễn thông bằng rộng cố định và băng rộng di động công nghệ 4G, 5G trên địa bàn toàn tỉnh; phát triển dịch vụ thanh toán trực tuyến qua tài khoản thuê bao điện thoại di động; duy trì số lượng thuê điện thoại cố định hiện có nhằm phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của các tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, triển khai thúc đẩy chuyển đổi công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại - dịch vụ, thanh toán. Tham mưu dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng số, chuyển đổi số (Năm 2021).

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương nghiên cứu triển khai kịp thời các quy định pháp luật về đầu tư, đổi mới cách làm trong chấp thuận dự án, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp. Phối hợp với các ngành kiên quyết thu hồi các dự án không triển khai, chậm triển khai, các dự án vi phạm các quy định về đất đai, xây dựng.

- Cân đối, huy động các nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng ngành dịch vụ, du lịch gắn kết phát triển các đô thị ven biển, tranh thủ nguồn vốn Trung ương, vốn xã hội hóa... để đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông kết nối liên vùng du lịch. Xây dựng chuỗi đô thị ven biển đồng bộ, từng bước hiện đại, lấy thành phố Phan Thiết làm trung tâm.

- Xây dựng Đề án phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Bình Thuận (năm 2021).

e) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Rà soát, tham mưu UBND tỉnh lập điều chỉnh kịp thời các quy hoạch xây dựng du lịch kết hợp dân cư, đô thị làm cơ sở thu hút đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra các dự án xây dựng không phép, trái phép, không phù hợp quy hoạch. Quản lý trật tự đô thị, khu dân cư tự phát.

g) Các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

- Phát triển toàn diện kinh tế biển, nhất là khai thác, chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá, tăng cơ cấu giá trị ngành nuôi trồng, gắn với phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ du lịch biển nhằm khai thác tối đa lợi thế kinh tế biển, bảo đảm cuộc sống của người dân gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo Tổ quốc.

- Triển khai các biện pháp chủ động đón đầu, khai thác những thuận lợi về hạ tầng giao thông, nhất là khi đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông (đoạn qua địa bàn tỉnh), các trục đường ven biển và Cảng hàng không Phan Thiết được đầu tư hình thành và đi vào hoạt động.

- Phát triển các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ hỗ trợ khác. Từng bước phát triển thương mại điện tử, khuyến khích thanh toán qua mạng, không dùng tiền mặt.

1.3. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng chuỗi giá trị và xây dựng nông thôn mới.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

- Tham mưu và triển khai thực hiện tốt Kết luận số 54-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với xây dựng kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tham mưu dự thảo Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và xây dựng chuỗi giá trị (*Năm 2021*); Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 (*sau khi có quyết định của Thủ tướng, dự kiến năm 2021*). Triển khai có hiệu quả giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Bình Thuận, sản xuất tôm giống công nghệ cao tại Khu sản xuất giống thủy sản tập trung Chí Công; Xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021 - 2030 (*năm 2022*) và tập trung triển khai có hiệu quả. Rà soát, nghiên cứu cụ thể hóa cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Kịp thời tham mưu cụ thể hóa hệ thống văn bản thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường; tái cơ cấu quy mô sản xuất, hình thành các vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Chú ý làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu, nâng cao nhận thức về thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế và biến đổi khí hậu. Tham mưu cấp có thẩm quyền chủ

trương, chính sách khuyến khích thu hút nhiều doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, phát huy vai trò tiên phong của doanh nghiệp.

- Tập trung các nguồn lực tiếp tục đầu tư các công trình thủy lợi; tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hồ chứa, hệ thống kênh chính gắn với khuyến khích người dân tích cực làm thủy lợi nhỏ, cải tạo kênh mương nội đồng bảo đảm tính kết nối hệ thống; phát triển hệ thống kênh tiếp nước nối mạng nhằm đảm bảo chủ động điều tiết nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho nhân dân, nhất là vùng khô hạn. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án thuộc ngành quản lý, đến năm 2025 không để tình trạng thiếu nước sinh hoạt ở nông thôn, phấn đấu hoàn thành việc giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

- Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô lớn gắn với kiểm soát thú y và hoạt động giết mổ tập trung, bảo đảm vệ sinh môi trường. Cần quan tâm đến vấn đề môi trường, không để tiếp tục xảy ra các trường hợp trang trại chăn nuôi (nhất là trang trại chăn nuôi heo) gây ô nhiễm môi trường

- Thường xuyên chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển, rừng giám ranh. Triển khai tốt các giải pháp ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại tài nguyên rừng, lấn chiếm đất rừng. Huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao năng suất, giá trị rừng trồng; nghiên cứu phát triển, trồng tái tạo các loài cây bản địa, góp phần nâng cao độ che phủ rừng và nâng cao chất lượng rừng.

- Tập trung tái cơ cấu đội tàu đánh bắt hải sản xa bờ, giảm dần số tàu khai thác hải sản ven bờ gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động ngư dân thực hiện tốt các quy định trong đánh bắt thủy sản; kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn tình trạng khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU), không để xảy ra tình trạng tàu cá và ngư dân của tỉnh vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp tại vùng biển nước ngoài. Chú trọng phát triển nuôi trồng thủy sản, nhất là nuôi hải sản trên biển gắn với chế biến, tạo giá trị gia tăng cao.

- Tiếp tục thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, bền vững, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống và cải tạo, giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp. Tập trung thực hiện nông thôn mới nâng cao ngay từ đầu giai đoạn, làm cơ sở từng bước xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đạt mục tiêu đề ra, góp phần cải thiện điều kiện sản xuất và nâng cao chất lượng đời sống khu vực nông thôn, miền núi, vùng ven biển và hải đảo.

2. Đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế, đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước.

2.1. Đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế.

a) Các sở, ban ngành và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện tốt Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; tiếp tục sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các công ty lâm nghiệp theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Khuyến khích khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân. Ưu tiên thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các doanh nghiệp lớn đầu tư vào Bình Thuận. Triển khai hiệu quả các chính sách trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận và hưởng được các chính sách đẩy mạnh hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh thúc đẩy kinh tế phát triển. Hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ sản xuất và đào tạo phát triển nguồn lực, nâng cao năng suất lao động. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tư nhân.

b) Liên minh các Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Tiếp tục thực hiện các chính sách củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; vận động thành lập mới hợp tác xã và các hình thức kinh tế hợp tác đối với ngành, sản phẩm có nhu cầu khách quan về liên kết chuỗi từ tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ, tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình về kinh tế tập thể tiên tiến, có hiệu quả.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Thu hút có hiệu quả đầu tư trong nước và trực tiếp nước ngoài, hướng đến các lĩnh vực có công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, phù hợp với định hướng cơ cấu lại nền kinh tế và các quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh.

2.2. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Nghiên cứu, xây dựng các chủ trương, biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ doanh nghiệp theo các nghị quyết của Chính phủ. Triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ và rà soát các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; không để kinh tế của tỉnh bị đứt gãy ã tăng trưởng do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số

năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số Hiệu quả Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Thực hiện đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ngành và các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (DDCI). Thường xuyên đối thoại với doanh nghiệp và người dân; giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp.

3. Tăng cường huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu.

a) Các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

- Tăng cường đầu tư công và thu hút nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, kể cả hạ tầng công nghệ số. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của nhà nước, nhà đầu tư và xã hội. Khởi thông các vướng mắc công tác đền bù giải tỏa, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công, các công trình trọng điểm, dự án ngoài ngân sách; phát huy thế mạnh, tiềm năng, lợi thế của tỉnh, nhất là các dự án lớn, tạo động lực trên lĩnh vực công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, phát triển dịch vụ logistics, phát triển kinh tế ban đêm. Tạo điều kiện thuận lợi để sớm hoàn thành đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (đoạn qua địa bàn tỉnh); phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đầu tư Cảng hàng không Phan Thiết; tranh thủ các nguồn vốn Trung ương để đầu tư nâng cấp Quốc lộ 28B, Quốc lộ 55, đường ĐT 719, đầu tư mới đường ĐT 719B và đường Hàm Kiệm – Tiến Thành, nâng cấp các tuyến đường ven biển, tạo ra hành lang kinh tế Đông - Tây kết nối với vùng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và Nam Trung Bộ. Tiếp tục đầu tư các công trình giáo dục, y tế, văn hóa, hạ tầng thủy lợi, đê, kè biển phục vụ phòng, chống hạn, ứng phó với biến đổi khí hậu và những công trình bức xúc, cấp bách, nhất là cải tạo, chỉnh trang 2 bên bờ sông Cà Ty, thành phố Phan Thiết.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công thông qua xây dựng, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn; cải thiện dần hệ số sử dụng vốn (ICOR). Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình cấp bách nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động tạo quỹ đất bố trí tái định cư cho nhân dân để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng các công trình trọng điểm và thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch các ngành, lĩnh vực phù hợp chung của tỉnh (năm 2021). Thực hiện nhất quán chủ trương chỉ chấp thuận đầu tư đối với dự án phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực. Quản lý tốt công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch đất các khu ven biển, quy hoạch đô thị để quy hoạch trở thành nguồn lực phục vụ phát triển.

- Quan tâm phát triển mạnh hạ tầng số, hệ thống cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng để từng bước hướng tới phát triển kinh tế số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan và địa phương:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tham mưu dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đến năm 2025 (Năm 2021).

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư; mở rộng hợp tác kinh tế đối ngoại, cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường hấp dẫn để thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách và vốn đầu tư nước ngoài, hướng vào các nhà đầu tư lớn, có năng lực; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng đón nhận luồng vốn đầu tư mới phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19. Tạo điều kiện cho các dự án sớm triển khai đầu tư và kiên quyết thu hồi dự án chậm triển khai.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh đôn đốc các Bộ, ngành Trung ương sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan đến năm 2020, có xét đến năm 2030 nhằm tháo gỡ “các điểm nghẽn” trong chồng lấn quy hoạch titan với các quy hoạch, ngành lĩnh vực.

d) Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Thường xuyên rà soát điều chỉnh, bổ sung kịp thời Quy hoạch xây dựng các đô thị, khu dân cư tập trung.

đ) Sở Công Thương:

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các bộ, ngành Trung ương có liên quan sớm tham mưu Chính phủ bổ sung các dự án điện gió, điện khí, điện mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 (Quy hoạch điện VIII).

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Xây dựng hoàn thành quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mũi Né đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

g) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tham mưu dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2020 – 2025 (Năm 2021).

h) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Xây dựng hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện.

i) Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, thu đúng, thu đủ và kịp thời vào ngân sách đi đôi với bồi dưỡng nguồn thu, khai thác tối đa nguồn thu từ quỹ đất để tăng chi đầu tư phát triển. Bố trí chi ngân sách theo hướng tích cực, hài hòa giữa ngân sách các cấp, tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng; ưu tiên bố trí chi lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế có tốc độ tăng không thấp hơn các lĩnh vực khác.

4. Nâng cao chất lượng toàn diện sự nghiệp giáo dục – đào tạo, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực.

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, địa phương:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo và Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Đổi mới, nâng cao chất lượng, nội dung, cải tiến phương pháp dạy và học; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, nhất là ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng hải đảo. Triển khai thực hiện quy định về chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo Luật Giáo dục năm 2019 sửa đổi, bổ sung. Tập trung mọi nguồn lực để triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới. Khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; duy trì kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, thực hiện phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Tăng cường huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển giáo dục. Rà soát, quy hoạch, sắp xếp lại các mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Đầu tư xây dựng phát triển hệ thống trường lớp theo hướng chuẩn hóa, đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo cho các địa bàn khó khăn và đối tượng chính sách, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội

vụ, các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1361/KH-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh về đào tạo bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia giỏi. Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể đối với công tác đào tạo nghề. Đa dạng hóa phương thức đào tạo và gắn với xây dựng nông thôn mới; công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề, nhất là đối tượng lao động nông thôn. Đổi mới phương thức đào tạo theo Luật Giáo dục nghề nghiệp và đi sâu hơn vào chất lượng phù hợp cơ cấu lao động theo các cấp trình độ đào tạo; tăng cường sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, chủ động phối hợp với doanh nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo phù hợp với yêu cầu sử dụng của doanh nghiệp; tập trung đào tạo nghề cho lao động bằng nhiều hình thức, mở rộng hình thức dạy nghề theo hợp đồng đào tạo hoặc đặt hàng giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ,... đảm bảo sau khi học nghề người lao động có việc làm; khuyến khích đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập theo loại hình xã hội hóa. Phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, định hướng hợp lý nguồn nhân lực theo hướng nghề nghiệp, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng tốt nghiệp THCS tham gia học nghề.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan và địa phương:

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ sau đại học ở nước ngoài theo Đề án 100 giai đoạn 2; tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã giai đoạn 2021-2025. Rà soát, đánh giá lại các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức hiện hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới (năm 2021). Rà soát lại các chế độ, chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, chính sách thu hút người tài công tác tại tỉnh (năm 2021). Tham mưu dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về đào tạo, thu hút nguồn nhân lực (năm 2021).

5. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, cơ quan, địa phương:

- Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất. Ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng gắn với sản xuất và phục vụ sản xuất, các lĩnh vực có khả năng tạo đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm, khai thác tiềm năng, các sản phẩm lợi thế của địa phương. Trong đó, đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách để khuyến khích thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với doanh nghiệp và phát triển theo chuỗi giá trị các sản phẩm có lợi thế, tiềm năng và có giá trị kinh tế cao của tỉnh.

- Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học công nghệ và các dịch vụ khoa học công nghệ. Tập trung hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương; hỗ trợ các hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc tạo lập quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đổi mới công nghệ, thiết bị; đồng thời thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án/chương trình/kế hoạch/chính sách về khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh. Chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Tăng cường liên kết, hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ. Khuyến khích các tổ chức khoa học và công nghệ liên kết với doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực đồng thời đẩy mạnh công tác hợp tác với các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ để hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ của tỉnh thông qua việc triển khai các biện pháp huy động nguồn vốn xã hội và các nguồn vốn khác cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ cả về số lượng và chất lượng.

6. Phát triển các lĩnh vực y tế, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông; thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

6.1. Phát triển y tế.

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan và địa phương:

- Triển khai thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, nâng cao sức khỏe tiến tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã. Tiếp tục đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ

sở vật chất và trang thiết bị các trạm y tế, các phòng khám đa khoa khu vực. Duy trì việc bố trí bác sỹ công tác ở 100% các trạm y tế xã, phường, thị trấn vào các ngày trong tuần. Tổ chức hệ thống trạm y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Phát triển mạnh hệ thống cấp cứu tại cộng đồng và trước khi vào bệnh viện. Triển khai thực hiện tốt Đề án Bệnh viện vệ tinh.

- Bảo đảm an ninh y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh nguy hiểm bùng phát và diễn ra trên diện rộng, nhất là dịch bệnh Covid-19. Có phương án dự phòng trường hợp dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác quay trở lại và tác động xấu đến kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh sốt rét. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng. Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp duy trì mức sinh thay thế, nâng cao chất lượng dân số. Phát triển mạnh chuyên ngành lão khoa trong các cơ sở y tế, khuyến khích phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi. Bảo đảm các nhóm dân số đặc thù như trẻ em, người khuyết tật, người bị di chứng chiến tranh, người cao tuổi, đồng bào dân tộc ít người, người di cư,... được tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn gắn với giáo dục nâng cao “y đức” cho đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh. Thiết lập hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân. Đặc biệt chú ý thực hiện có hiệu quả mô hình Bác sỹ gia đình.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, khuyến khích cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ các thiết bị y tế và khám chữa bệnh cho người nghèo. Khuyến khích phát triển mạng lưới y tế ngoài công lập, ưu tiên các cơ sở thực hiện kỹ thuật cao. Đẩy mạnh việc giao các tổ chức, cá nhân ngoài công lập thực hiện các dịch vụ ngoài chuyên môn y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh.

6.2. Phát triển văn hóa – thể dục thể thao.

Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan và địa phương:

- Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động văn hóa về cơ sở. Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào các hoạt động văn hóa để phát triển, sáng tạo các giá trị văn hóa mới làm phong phú thêm các giá trị đời sống tinh thần cho nhân dân. Quan tâm công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các lễ hội văn hóa tiêu biểu kết hợp với phát triển du lịch. Tiếp tục nghiên cứu, lập hoàn chỉnh hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích

cấp tỉnh và cấp quốc gia. Xây dựng Đề án bảo tồn và phát huy giá trị các giá trị văn hóa phi vật thể đã được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Tham mưu dự thảo các Nghị quyết của HĐND tỉnh: (1) về thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2025 (*năm 2021*), (2) Quy định chính sách đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh (*năm 2021*). Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa; tiếp tục huy động các nguồn lực xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu của nhân dân; chú ý hoàn thành việc đầu tư xây dựng: Nhà hát triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh, Khu Di tích căn cứ Tỉnh ủy Bình Thuận trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục - thể thao quần chúng và các môn thể thao có thế mạnh của tỉnh. Tổ chức tốt các giải thể thao, Đại hội Thể dục, thể thao các cấp, tiến tới Đại hội Thể dục, thể thao tỉnh Bình Thuận lần thứ IX năm 2022. Thường xuyên đăng cai tổ chức các giải thể thao cấp quốc gia và phần đấu đăng cai các giải thể thao biển quốc tế. Đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế thể thao; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động thể dục, thể thao; xây dựng Đề án xã hội hóa Đội bóng đá tỉnh (*năm 2021*).

6.3. Đẩy mạnh thông tin – truyền thông.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở và địa phương:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn 2030. Thực hiện tốt công tác định hướng thông tin truyền thông trên tất cả các lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền về chủ quyền biển giới biển đảo gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Phát triển các loại hình thông tin theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh. Hình thành và phát triển các cơ quan báo chí đa phương tiện, phù hợp với xu hướng hội tụ công nghệ, có khả năng cung cấp nhiều loại hình thông tin trên nhiều phương tiện khác nhau. Đầu tư, phát triển hệ thống truyền thanh công nghệ ở các xã để tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân. Tăng cường quản lý thông tin trên mạng xã hội, xây dựng môi trường mạng lành mạnh, văn hóa, tiến bộ.

6.4. Thực hiện chính sách an sinh - xã hội.

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan và địa phương:

- Triển khai thực hiện tốt các giải pháp để đảm bảo giải quyết việc làm; tổ chức tuyên truyền rộng rãi và hiệu quả các chủ trương, chính sách về giải quyết việc làm, nhất là các tầng lớp nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bộ đội xuất ngũ. Tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; tổ chức thực hiện tốt việc điều tra cung cầu lao động và nhu cầu học nghề, dự báo thị trường lao động. Ưu tiên cho vay vốn giải quyết việc làm các đối tượng thanh niên nông thôn khởi nghiệp, các dự án trang trại, làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất kinh doanh giải quyết nhiều chỗ làm việc cho lao động. Tiếp tục kiến nghị Trung ương bổ sung kinh phí giải quyết việc làm cho địa phương hàng năm để triển khai cho vay các chương trình, dự án của lao động, trong đó có đối tượng bị thu hồi đất nông nghiệp; đưa chuyên gia hoặc lao động có tay nghề đi làm việc ở nước ngoài; phát triển thị trường Tây Âu, Mỹ, Hàn Quốc và Nhật Bản đưa lao động sang làm việc. Đầu tư xây dựng các mô hình giải quyết việc làm tại chỗ phù hợp với tiềm năng, thế mạnh ở từng vùng để nhân diện rộng. Triển khai thực hiện các dự án tạo việc làm nhất là ở vùng nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; đảm bảo an toàn lao động

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025; thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo gắn với các chính sách an sinh xã hội tác động trực tiếp đến hộ nghèo, hộ cận nghèo về y tế, giáo dục, dạy nghề, việc làm; tạo điều kiện thuận lợi để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Phối hợp với các ngành đề xuất UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách và thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là chính sách về y tế, giáo dục,... Thực hiện có hiệu quả các mô hình giảm nghèo bền vững, nhân rộng những mô hình, cách làm hay, biểu dương, khen thưởng những hộ nghèo thực hiện tốt các mô hình giảm nghèo, có ý chí vươn lên thoát nghèo. Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng. Phát động phong trào Đền ơn đáp nghĩa trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội đóng góp, chăm lo cải thiện đời sống người có công. Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ; thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà ở người có công những trường hợp chưa có nhà ở, nhà ở xuống cấp, hư hỏng nặng.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện, không vì lợi nhuận, góp phần cùng với địa phương thực hiện tốt công tác chăm

sóc các đối tượng bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng theo tinh thần xã hội hóa. Tạo điều kiện thuận lợi để các đối tượng bảo trợ xã hội tự vươn lên, trước hết là những người có khả năng lao động tiếp cận các hoạt động kinh tế, dịch vụ công thiết yếu. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dựa vào cộng đồng. Đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ trợ cấp xã hội trên cơ sở phát triển của nền kinh tế và tăng mức sống tối thiểu của toàn xã hội.

b) Bảo hiểm xã hội tỉnh, các cơ quan liên quan và địa phương:

Thực hiện tốt Luật Bảo hiểm xã hội, thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đảm bảo theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ giao; gia tăng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội trong khu vực phi chính thức, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; làm tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo kịp thời phát hiện và xử lý các sai phạm, nhất là lĩnh vực đất đai và xây dựng có liên quan đến tôn giáo, nhất là ở cấp cơ sở. Tăng cường truyền thông về thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em; ưu tiên hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em vùng nông thôn nghèo, vùng miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả về bảo vệ, chăm sóc trẻ em dựa vào cộng đồng; mô hình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em. Triển khai thực hiện Luật Thanh niên năm 2020. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; đa dạng hóa truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình.

7. Phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, địa phương; tăng cường liên kết, phối hợp để cùng phát triển.

Các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tập trung nâng cao chất lượng đô thị, tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng các khu đô thị hiện có và hình thành một số đô thị loại V mới; đầu tư các tuyến giao thông đường bộ ven biển kết nối với các vùng; khai thác tốt hệ thống cảng biển, nhất là phát triển dịch vụ logistics. Phát triển các khu, cụm công nghiệp, các dự án điện mặt trời, điện gió, điện khí hóa lỏng. Sử dụng quỹ đất tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, tập trung phát triển các cây trồng, con nuôi lợi thế, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp; phát triển mạnh công nghiệp bảo quản, chế biến nông sản. Phát triển toàn diện kinh tế biển về khai thác, chế biến, nuôi trồng, dịch vụ hậu cần nghề cá, tăng

cơ cấu giá trị ngành nuôi trồng, gắn với phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ du lịch biển nhằm khai thác tối đa lợi thế kinh tế biển. Phát triển các khu vực ven biển hình thành chuỗi đô thị vệ tinh hiện đại, đa chức năng.

- Phát triển toàn diện huyện đảo Phú Quý, vừa bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng – an ninh trên biển, vừa là căn cứ hậu cần, kỹ thuật chi viện cho khu vực quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1; đồng thời xây dựng Phú Quý thành trung tâm khai thác, dịch vụ hậu cần nghề cá và trung tâm tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển khu vực Nam Trung bộ. Nâng chất lượng và đảm bảo giao thông giữa đảo với đất liền thông suốt. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu, quy hoạch hệ thống xử lý nước thải; đẩy nhanh tiến độ đầu tư nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt; có giải pháp khả thi bảo đảm cung cấp đủ nước ngọt phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho quân và dân trên đảo. Quan tâm bảo tồn sinh thái biển xung quanh đảo, tăng cường trồng cây xanh và giữ ổn định dân số, góp phần phát triển vững chắc.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu, nhất là thủy lợi, giao thông, xây dựng các thị trấn. Phát triển mạnh kinh tế nông thôn gắn với xây dựng, hình thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề truyền thống. Xây dựng các cụm công nghiệp ở những nơi phù hợp nhằm giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống nhân dân và giảm nghèo bền vững. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; chất lượng khám, chữa bệnh và y tế dự phòng; tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với bảo đảm an ninh nông thôn.

- Quan tâm toàn diện về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn khoa học kỹ thuật giúp đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao hiệu quả sản xuất gắn với phát triển ngành nghề phù hợp để tăng thu nhập, thoát nghèo bền vững. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số. Phát huy hiệu quả mô hình kết nghĩa giữa Mặt trận, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị vùng đô thị, đồng bằng với miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở và địa phương:

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý, khai thác, phát huy hiệu quả tài nguyên về đất đai, nước, khoáng sản, môi trường, gắn với ứng dụng công nghệ viễn thám; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo phân cấp quản lý về đất đai: (1) Kế hoạch sử dụng đất 5 năm và hàng năm giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh, cấp huyện, (2) Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, Danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích an ninh quốc phòng, lợi ích quốc gia, công cộng (*hàng năm*); (3) Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận áp dụng từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2029 (*năm 2024*). Có lộ trình xây dựng, công khai bản đồ địa chính hiện có và bổ sung theo tiến độ thực hiện (*năm 2021*).

- Thực hiện rà soát các quy hoạch khoáng sản, có kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả; triển khai Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Bình Thuận. Đẩy mạnh công tác thăm dò nước dưới đất, đánh giá tiềm năng nước mặt và nước ngầm. Triển khai thực hiện các giải pháp lưu giữ và sử dụng tiết kiệm nguồn nước. Giám sát hiệu quả việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Theo dõi, cập nhật cơ sở dữ liệu về cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước. Triển khai thực hiện Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Triển khai đồng bộ, chặt chẽ các giải pháp bảo vệ môi trường, đặc biệt chú trọng các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, điểm nóng môi trường, nhất là các dự án chăn nuôi, khai thác titan, chế biến thủy sản và hoạt động của các nhà máy nhiệt điện than tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân. Giải quyết dứt điểm việc di dời các điểm thu mua, tập kết phế liệu ra khỏi khu dân cư tập trung. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường có trọng tâm, trọng điểm theo chương trình, kế hoạch đề ra và đột xuất. Tiếp tục tổ chức kiểm tra, rà soát, hướng dẫn các doanh nghiệp, đảm bảo 100% các dự án được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi đi vào hoạt động phải thực hiện xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường theo quy định. Tổ chức các hình thức phù hợp để thu gom, xử lý rác thải, chất thải.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Tăng cường công tác

thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về nguy cơ của biến đổi khí hậu và những biện pháp thích ứng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở và địa phương:

- Tham mưu dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh: (1) Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*năm 2021*); (2) Quy định vùng nuôi chim yến và chính sách, điều kiện liên quan đến nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*năm 2021*).

- Tăng cường trồng rừng, quản lý, bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển. Việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải bảo đảm theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản có liên quan.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Quan tâm chống xâm thực gây sạt lở bờ biển tại các khu du lịch, khu dân cư ven biển, khơi thông luồng lạch cho tàu thuyền; đảm bảo công trình và sản xuất, di dân ra khỏi những vùng có nguy cơ cao về thiên tai. Bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước và hồ, đập trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở và địa phương:

- Tham mưu dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, cơ sở dịch vụ phù hợp với quy hoạch trước đây được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận, cấp phép nay phải di dời khỏi khu dân cư tập trung do không còn phù hợp với quy hoạch đô thị được duyệt (*năm 2021*).

- Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo trên những vùng đất không thể sản xuất nông, lâm nghiệp hoặc sản xuất kém hiệu quả, trên mặt nước, mặt hồ các công trình thủy lợi, thủy điện và sử dụng tiết kiệm năng lượng.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở và địa phương:

Thực hiện nhất quán chủ trương không chấp thuận đầu tư đối với các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường. Tạo điều kiện thu hút đầu tư các nhà máy xử lý rác tại các huyện hoặc liên huyện.

9. Phát huy tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập để phát triển.

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc chủ quyền của Tổ quốc. Chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, có chất lượng. Xây dựng Ban chỉ huy quân sự cấp xã vững mạnh toàn diện; triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, địa phương của cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2020-2025, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đúng Luật Nghĩa vụ quân sự, bảo đảm chất lượng và chỉ tiêu. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với quân đội, hậu phương quân đội.

b) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Nâng cao chất lượng công tác nắm, đánh giá, dự báo tình hình, chủ động xử lý, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề, vụ việc phức tạp phát sinh ngay từ đầu và từ cơ sở theo phương châm “4 tại chỗ”; không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh tuyến biển, đảo. Tập trung đấu tranh, kéo giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự nguy hiểm, có tổ chức và tệ nạn ma túy. Chủ động ngăn chặn từ xa sự xâm nhập của các nhóm “xã hội đen”, cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê có tính chất côn đồ, các băng nhóm đòi bảo kê các công trình, dự án, nhất là dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (đoạn qua địa bàn tỉnh). Có giải pháp chủ động phòng, chống cháy nổ, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; tiếp tục kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với điều kiện từng lĩnh vực, nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn dân cư. Tập trung xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở và địa phương:

Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường các hoạt động kinh tế đối ngoại và xúc tiến đầu tư. Chủ động liên hệ với các Bộ, ngành Trung ương,

các tổ chức tài trợ quốc tế nhằm kêu gọi tài trợ cho các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

d) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở và địa phương:

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư; mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa trong nước và xuất khẩu, giữ vững uy tín, thương hiệu nước mắm Phan Thiết, thanh long Bình Thuận; hỗ trợ các doanh nghiệp, tận dụng tối đa các lợi thế từ Hiệp định CPTPP, EVFTA trong liên kết, hợp tác, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu hàng hóa của tỉnh.

e) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở và địa phương:

Thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại theo Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại, quảng bá, giới thiệu về hình ảnh, chính sách, môi trường đầu tư, truyền thống lịch sử, văn hóa, tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan tư pháp. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

10.1. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, địa phương:

Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh. Tham mưu báo cáo phân tích và đề xuất các giải pháp cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (Par index) và Chỉ số quản trị hành chính công (PaPi) của tỉnh hàng năm (*sau khi Trung ương có kết quả công bố*).

b) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tham mưu UBND tỉnh đánh giá chất lượng, quy mô và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh để tiếp tục nâng cấp, mở rộng hoạt động, phục vụ tốt hơn yêu cầu của doanh nghiệp và nhân dân (*năm 2021*).

c) Các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

Tiếp tục đẩy mạnh chương trình cải cách thủ tục hành chính, gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, chú ý nâng cao chất lượng và mức độ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn toàn tỉnh; phấn đấu tỷ lệ

hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước hàng năm đạt trên 85%. Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục còn rườm rà, phức tạp và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thông tin theo quy định, nhất là các thông tin thu hút đầu tư, quy hoạch xây dựng, dữ liệu đất đai,... công khai trên không gian mạng. Triển khai đầu tư, nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo hướng hiện đại trên địa bàn tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 và Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính; quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

10.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan tư pháp. nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan tư pháp.

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:

- Tập trung thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2025 (*năm 2021*) và tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh kiện toàn các chức danh của UBND tỉnh, HĐND cấp huyện, cấp tỉnh sau bầu cử (*năm 2021*). Tổ chức bầu cử trưởng thôn, khu phố nhiệm kỳ 2024-2029 (*năm 2024*).

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tham mưu tổ chức sơ kết việc thực hiện các mô hình thí điểm về sắp xếp tổ chức bộ máy để xây dựng phương án triển khai thực hiện trong thời gian tới (*năm 2021*). Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định về cơ cấu tổ chức của các sở phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và các tiêu chí quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP. Tiếp tục phê duyệt và triển khai thực hiện các đề án sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định và lộ trình. Tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và sắp xếp thôn, khu phố theo hướng dẫn của Trung ương. Xây dựng kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp hàng năm của tỉnh gắn với việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra công tác công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở và địa phương:

Tập trung xây dựng chính quyền điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Xây dựng và triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận phiên bản 2.0 và Đề án xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Bình Thuận. Xây dựng kế hoạch thực hiện kết nối liên thông các hệ thống thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của địa phương, doanh nghiệp; chia sẻ dữ liệu số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, định danh và xác thực điện tử cho cá nhân, tổ chức phục vụ cho đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền điện tử, kinh tế số. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh. Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin đã được đầu tư, tiếp tục triển khai các hệ thống thông tin phục vụ tích hợp, chia sẻ và liên thông các hệ thống thông tin trong tỉnh và Trung ương. Nâng cao năng lực hệ thống hạ tầng kỹ thuật giám sát và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên không gian mạng.

c) Sở Tư pháp và các cơ quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Thực hiện đồng bộ chiến lược cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, các cơ quan bảo vệ pháp luật; phấn đấu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hạn chế án oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, làm tốt hòa giải ở cơ sở, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

10.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp, bảo đảm khách quan, đúng quy định. Hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội. Tăng cường phối hợp, hạn chế và xử lý kịp thời chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, không gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Không hình sự hóa quan hệ dân sự, kinh tế.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; chủ động giải quyết dứt điểm đơn thư ngay tại cơ sở, không để khiếu kiện vượt cấp, gắn với thường xuyên kiểm tra, giải quyết có kết quả các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài.

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, như: đất đai, rừng, khoáng sản, đầu tư, xây dựng, sử dụng ngân sách nhà nước và môi trường. Chú trọng đúng mức công tác tự kiểm tra để phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi những hành vi, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công, các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện những nhiệm vụ, nội dung công việc trong Chương trình hành động này và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể trong Chương trình hành động này, các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai